

ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9

Năm học 2024 - 2025

Môn thi: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 150 phút

(Đề này gồm 02 câu, 02 trang)

Câu 1 (4,0 điểm):

Có ý kiến cho rằng: *Không có áp lực, không có kim cương*. Nêu suy nghĩ của em về ý kiến trên.

Câu 2 (6,0 điểm):

Nhà thơ Tố Hữu nhận định: *Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn*.

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ “Tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn” nhà thơ Đỗ Trung Quân qua bài thơ *Quê hương* (Bài học đầu cho con)

*Quê hương là gì hở mẹ
Mà cô giáo dạy phải yêu
Quê hương là gì hở mẹ
Ai đi xa cũng nhớ nhiều*

*Quê hương là chùm khế ngọt
Cho con trèo hái mỗi ngày
Quê hương là đường đi học
Con về rợp bướm vàng bay*

*Quê hương là con diều biếc
Tuổi thơ con thả trên đồng
Quê hương là con đò nhỏ
Ẽm êm khua nước ven sông*

*Quê hương là cầu tre nhỏ
Mẹ về nón lá nghiêng che
Là hương hoa đồng cỏ nội
Bay trong giấc ngủ đêm hè*

*Quê hương là vàng hoa bí
Là hồng tím giậu mồng tơi
Là đỏ đôi bờ dâm bụt
Màu hoa sen trắng tinh khôi*

*Quê hương mỗi người chỉ một
Như là chỉ một mẹ thôi
Quê hương nếu ai không nhớ
Sẽ không lớn nổi thành người...*

* Lưu ý: Bài thơ lúc đầu được làm đề tặng bé Quỳnh Anh (con của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh, khi đó mới một tuổi), đăng lần đầu năm 1986 ở báo *Khăn quàng đỏ*. Khi đăng bài này thì người biên tập (Việt Nga, con của nhà thơ Lê Giang) có bỏ một vài đoạn và thêm một câu “Sẽ không lớn nổi thành người” ở cuối cùng. Trong tập thơ *Cỏ hoa cần gặt* (1991), tác giả đã đăng lại nguyên bản như bản đăng ở đây. Tuy nhiên, bài hát *Quê hương* của nhạc sĩ Giáp Văn Thạch đã được phổ nhạc theo bài đăng năm 1986.

-----Hét-----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI CHON HỌC SINH GIỎI LỚP 9

Năm học 2024 - 2025

Môn: Ngữ văn

(Hướng dẫn chấm gồm 07 trang)

Câu	Đáp án	Điểm
1 (4,0 điểm)	I. Yêu cầu về kĩ năng: - Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội, phát triển được những suy nghĩ, quan điểm của bản thân một cách thuyết phục, thấu đáo. - Đảm bảo bố cục bài văn nghị luận, luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng; diễn đạt mạch lạc, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,5
	II. Yêu cầu về kiến thức - Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:	3,5
	1. Mở bài: Dẫn dắt giới thiệu vấn đề. 2. Thân bài a) Giải thích: - Áp lực: những khó khăn, thử thách, buộc chúng ta phải lựa chọn: đối đầu hoặc lẩn tránh. - Kim cương: món đồ vật giá trị, quý báu mà ai cũng mơ ước có được. -> Hình ảnh kim cương là biểu tượng cho những thành công, chiến thắng, những niềm vui, niềm hạnh phúc khi vượt qua mọi áp lực của cuộc sống. => Ý nghĩa của câu nói: Ý kiến trên đã gọi cho ta những suy nghĩ về thái độ sống, nghị lực sống của con người: cho dù cuộc sống có khó khăn, nghịch cảnh có ngăn cản làm nhụt ý chí thì hãy nhớ lại những giây phút chúng ta đã phải nỗ lực như thế nào để bắt đầu và cố gắng ra sao? Để rồi đặt cho mình một ý chí quyết tâm mới, một ý chí mạnh mẽ phi thường hơn bao giờ hết và tiếp tục bước đi trên hành trình đang dang dở với hi vọng to lớn hơn, đó là: vượt qua mọi áp lực, chiến thắng nghịch cảnh để giành lấy chiến thắng vẻ vang cho bản thân.	0,25 0,25
	b) Bàn luận - Tại sao “không có áp lực, không có kim cương”?	1,5

+ Cuộc sống không phải lúc nào cũng êm ái, phẳng lặng như mong muốn. Bất chợt một lúc nào đó bạn sẽ gặp phải những biến cố, khó khăn, trở ngại, áp lực từ mọi phía: gia đình, công việc, học hành, thi cử, tình cảm riêng tư... đè nặng lên lí trí của bản thân khiến bạn chán nản, tuyệt vọng muốn buông xuôi tất cả.

+ Nhưng “áp lực” không do mình tự quyết định, chúng kéo đến từ từ hoặc bất ngờ xuất hiện khiến bạn không kịp chống đỡ. Dừng lại, đối với bạn có lẽ đó là sự lựa chọn đúng đắn, nhưng đối với người khác bạn chỉ là kẻ thất bại đang tìm cách trốn tránh trách nhiệm.

+ Để có “kim cương”, chúng ta cần phải cố gắng, dũng cảm vượt qua khó khăn, đập tan những tảng đá chắn ngang đường.

+ Nếu một ngày nào đó bạn gặp phải những khó khăn thì hãy bình tĩnh đối diện và lựa chọn cách giải quyết mọi việc sao cho phù hợp nhất có thể. Sau những khó khăn, thất bại và giải quyết những vấn đề bạn sẽ cảm thấy mình trưởng thành hơn, tích lũy được nhiều kiến thức, kinh nghiệm hơn, đủ tự tin để đánh bại tất cả, nắm chắc cơ hội thành công trong tương lai. Thắng hay thua đều tùy thuộc vào ý chí, năng lực của bạn: có thất bại mới có thành công, có nếm khổ đau mới cảm nhận được hạnh phúc, có áp lực mới có kim cương.

+ Ai trong chúng ta cũng đều mong muốn công việc của mình được suôn sẻ, hãy tìm cách thay đổi nỗi bất hạnh ấy. Đừng chỉ vì một chút rắc rối mà chúng ta chấp nhận thua cuộc, hay bi quan, chán nản. Ngược lại, hãy xem những khó khăn đó là cơ hội, là thử thách, là lẽ thường tình của cuộc sống. Hãy lạc quan hướng tới một viễn cảnh tươi sáng và sẵn sàng đương đầu với thách thức, quyết tâm vượt qua chúng. Hãy học cách chấp nhận khó khăn thay vì để khó khăn nhấn chìm bạn. Bạn nhất định không được bỏ cuộc dù hoàn cảnh tồi tệ đến đâu đi chăng nữa. Những khó khăn, thử thách làm con đường ta đi chên vênh, gập ghềnh, nhưng nếu đối mặt với nó chúng tỏ một điều rằng bạn đang đi đúng hướng.

+ Trên bước đường thành công phải trải qua giông tố. Đôi lúc nó khiến ta quá mệt mỏi, chán ngán, mất hết niềm tin, nhưng đó mới là cái giá xứng đáng để trả cho một viên kim cương. Những thứ lấp lánh chỉ dành cho những người biết gìn giữ và trân trọng nó. Tất nhiên, càng trải qua nhiều “áp lực”, khi sở hữu “kim cương”, người ta càng nâng niu nó cẩn thận hơn bao giờ hết.

- Lấy dẫn chứng để chứng minh vấn đề

c) Mở rộng vấn đề:

- Bên cạnh những người luôn biết chấp nhận đối đầu với khó khăn,

	thử thách để vươn lên thoát khỏi nghịch cảnh, vẫn còn một bộ phận không nhỏ hèn nhát chỉ biết né tránh, chấp nhận thất bại. Những người thiếu ý chí, thiếu can đảm và nghị lực ấy chắc chắn sẽ thất bại trên con đường phía trước, họ sẽ bị bỏ rơi trong xu hướng phát triển của thời đại, đặc biệt là trong thời đại công nghệ 4.0, trong xu hướng hội nhập toàn cầu. -> Cần lên án, phê phán mạnh mẽ những người có lối sống tiêu cực, dễ dàng từ bỏ, chấp nhận đầu hàng số phận. Vậy nên hãy cố gắng, thật kiên trì, nỗ lực đương đầu với khó khăn, thử thách thì chiến thắng sẽ mỉm cười với bạn. (Lấy bằng chứng phù hợp) d, Bài học nhận thức và hành động: - Ngoài việc chăm chỉ học tập, ta còn phải rèn luyện tu dưỡng đạo đức, ý chí, nghị lực, kiên cường. - Khi đứng trước khó khăn phải dám đối đầu với nó, vượt qua mọi “áp lực”, ta sẽ thấy xung quanh ngập tràn hạnh phúc “sau cơn mưa trời lại sáng”. - Hãy tạo cho bản thân ý chí, nghị lực mạnh mẽ để vượt tất cả những khó khăn, thử thách, phá bỏ mọi ranh giới thách thức. - Hãy kiên trì theo đuổi đam mê đến cùng, đừng vì những áp lực không đáng có mà từ bỏ, nản chí. - Hãy tự tạo cơ hội cho chính bản thân và biết trân trọng, nắm bắt nó. - Hãy luôn giữ vững ý chí, nghị lực, cố gắng nỗ lực không ngừng để đặt chân tới đích. 3. Kết bài: - Khẳng định lại vấn đề, khẳng định ý nghĩa, giá trị tư tưởng. - Liên hệ bản thân...	0,75
	- Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo. Có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.	0,25
	- Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt	0,25
2 (6,0 điểm)	a. Đảm bảo thể thức, yêu cầu của bài văn nghị luận văn học. Mở bài nêu đúng vấn đề nghị luận, thân bài triển khai đúng vấn đề nghị luận, kết bài đánh giá khẳng định vấn đề nghị luận.	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Chứng minh câu nói <i>Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn</i> qua bài thơ <i>quê hương</i> của tác giả Đỗ Trung Quân.	0,25
	c. Triển khai vấn đề thành các luận điểm phù hợp, sắp xếp các luận điểm theo một trình tự hợp lí, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục.	5,0
	I. Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận, trích câu nói - Giới thiệu bài thơ, tác giả, đôi nét về chủ đề bài thơ ...	0, 5

	- Dẫn bài thơ của Đỗ Trung Quân để đi đến luận điểm: <i>Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn.</i>	
	II. Thân bài 1. Giải thích: - <i>Tâm hồn</i>: Thế giới nội tâm con người. - <i>Thơ</i>: Thể loại văn học thuộc phương thức trữ tình. - <i>Thơ là tiếng nói của tâm hồn</i>: là sự giải bày, bộc lộ những rung động, cảm xúc của người làm thơ. -> Ý kiến của nhà thơ Tố Hữu bàn về đặc trưng của thơ ca: “Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn” nghĩa là thơ là sự rung động của trái tim, là tiếng lòng, thể hiện tâm tư tình cảm của con người, là phương thức để thi nhân bộc lộ thế giới nội tâm, còn người đọc thì cảm nhận và tìm thấy mình trong đó. Bước vào thế giới của thơ ca là đắm chìm trong những câu chữ, những dòng xúc cảm chứa chan. Bởi nói đến thơ ca là nói đến cảm xúc. Cảm xúc vừa là cội nguồn của thơ ca vừa là nguyên liệu chính tạo nên giá trị cho thơ. Cảm xúc làm cho những ngôn từ bình thường trở nên có hồn hơn, lung linh hơn, dễ thấm thấu vào lòng người đọc hơn. -> Tình cảm trong thơ không ở trạng thái tĩnh mà luôn có sự vận động, nó không phải thứ tình cảm đứng dừng, có chừng mực, mà là dòng chảy của xúc cảm, của tâm tư chất chứa trong lòng nhà thơ, là tình yêu nồng cháy xuất phát từ trái tim nhà thơ. Không có rung động, thơ chỉ có phần xác mà không có hồn. -> Tình cảm trong thơ vô cùng phong phú, với nhiều cung bậc cảm xúc và cũng chính là linh hồn, là mạch sống, là hơi thở của thi ca; chính nhờ nó mà lời thơ, tứ thơ, hình tượng trong thơ trở thành biểu tượng của tư duy, tình và cảnh hòa nhịp tự nhiên, sống động. Nhưng nếu chỉ có cảm xúc không thì vẫn chưa đủ. Thiếu cảm xúc, thơ sẽ trở nên khô khan, vô cảm; còn thiếu suy nghĩ, thơ sẽ nhạt nhẽo, vô nghĩa. Vậy nên nhà thơ cần phải kết hợp hài hòa giữa cảm xúc và suy nghĩ để những áng thơ khi ra đời dạt dào, lắng sâu, ý nghĩa, có chiều sâu triết lý; đồng thời khiến bạn đọc đón nhận thơ một cách nồng nhiệt, đồng cảm và trân trọng tác giả cũng như tác phẩm của họ. Và bài thơ “Quê hương” là “tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn” nhà thơ Đỗ Trung Quân.	1,0
	2. Phân tích, chứng minh qua bài thơ: a. Giới thiệu đôi nét về tác giả, tác phẩm: + Đỗ Trung Quân là nhà thơ, nhà báo, người dẫn chương trình trong các chương trình âm nhạc của bạn bè hay diễn viên. Nhiều bài thơ của ông đã được phổ nhạc và được khán giả yêu thích. + Bài thơ “Quê hương” của ông là một trong những tác phẩm đã đi vào trí nhớ của nhiều người dân Việt Nam với những lời thơ đậm chất trữ tình và sâu lắng. “Quê hương” của Đỗ Trung Quân là những hình ảnh quen thuộc, thân thương nhất về nơi “chôn rau cắt rốn” của	0,5

mỗi người. Bài thơ đã được nhạc sĩ Giáp Văn Thạch phổ nhạc và trở thành ca khúc nổi tiếng. b. Chứng minh qua bài thơ “Quê hương” của Đỗ Trung Quân: * <i>Tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn nhà thơ Đỗ Trung Quân trong bài thơ “Quê hương” là tiếng nói yêu quê hương đất nước tha thiết.</i> - Tình quê đậm đà, tha thiết được ngân nga trong bài thơ “Quê hương” - một trong những giai điệu ngọt ngào và dịu dàng dành cho tuổi thơ êm dịu: <i>Quê hương là gì hở mẹ</i> <i>Ai đi xa cũng nhớ nhiều</i> - Quê hương là những nỗi nhớ mong, là những điều giản dị mà ai đi xa cũng nhớ nhiều. Quê hương quá đỗi gần gũi, thân thương. Quê hương ở trong tuổi thơ, trong câu chuyện bà kể, trong lời hát mẹ ru, trong trái cây dịu mát. Quê hương là <i>chùm khế ngọt</i>, quê hương là con đường đi học.... Quê hương có thể nhìn thấy, có thể cảm nắm, có thể thưởng thức được mỗi ngày. - Quê hương - nơi chôn nhau cắt rốn, nơi ta sinh ra và lớn lên, nơi những người thân yêu của ta ở đó, nơi ta đã đi qua thời thơ ấu với con đường đến trường rợp bướm vàng bay: <i>Quê hương là chùm khế ngọt</i> <i>Con về rợp bướm vàng bay</i> - Quê hương ở ngay trong trái tim mỗi con người. Quê hương là máu thịt ta, kể từ khi lọt lòng, ta đã trao cho nó nửa linh hồn của mình, vì vậy đi đâu cũng nhớ, cũng thương. - Quê hương xuất hiện bình dị như con diều biếc chao nghiêng trên bầu trời tuổi thơ. Quê hương còn là những cánh đồng bát ngát hương lúa, là con đò nhỏ khua nước bên dòng sông thơ mộng. Những hình ảnh được nhà thơ sử dụng thật bình dị mà vô cùng tinh tế: <i>Quê hương là con diều biếc</i> <i>Êm đềm khua nước ven sông</i> - Trong ta, ai cũng có một quê hương, một vùng đất để khi đi xa mà thương, mà nhớ, một vùng đất để khi trưởng thành nhìn lại một thời của tuổi thơ với những kỷ niệm ngọt ngào, Quê hương là những gì gần bó, gần gũi, thân thuộc nhất với mỗi người. Quê hương cho ta cảm xúc ngọt ngào, cho ta sự bình yên, thanh thản trong tâm hồn, cho ta sự yên ả, ấm êm như vòng tay ấm của bà, của mẹ để từ đó ta lớn lên, thành người. - Quê hương là ánh trăng tỏ, là hình ảnh hoa cau rụng trắng thềm, là tất cả những gì thân thương, triu mến khiến ai đi xa cũng nhớ về. Hơi thở ấm nồng của quê hương luôn bên ta, ru ta vào giấc ngủ bình yên, đem đến cho ta sự thanh thản, dịu êm:	0,75
---	------

	<i>Quê hương là cầu tre nhỏ</i> <i>Bay trong giấc ngủ đêm hè</i> - Những điều thân thuộc, những kỉ niệm dung dị và những ký ức dịu êm chính là quê hương, là nơi chôn rau cắt rốn của mỗi người. Bài thơ “Quê hương” của Đỗ Trung Quân cũng đẹp tựa như thế với hoa bí vàng, giậu mồng tơi, là những cánh hoa râm bụt, là đóa sen trắng tinh khiết: <i>Quê hương là vàng hoa bí</i> <i>Màu hoa sen trắng tinh khôi</i> - Về với quê hương, như về với ký ức, như về với bản chất con người thuần túy, quê hương cho ta sự yên ả, tĩnh lặng, sự bình dị, thanh tịnh. Với ta, quê hương luôn gắn với vòng tay của bà, của mẹ, là nụ hôn, là giọt nước mắt. Ta muốn yêu, yêu hết tất cả mọi thứ của mảnh đất này! - Quê hương trong thơ của Đỗ Trung Quân không chỉ đơn thuần là những hình ảnh của một vùng quê sông nước, mà còn chất chứa tâm hồn dân tộc. Bài thơ giàu nhạc điệu và cảm xúc nên đã được phổ nhạc thành bài hát quen thuộc “Quê hương”. Mỗi người Việt Nam chúng ta thật xúc động khi nghe bài hát với giai điệu ngọt ngào này: <i>Quê hương mỗi người chỉ một</i> <i>Quê hương nếu ai không nhớ...</i> - Quê hương ấm áp, ngọt ngào như dòng sữa mẹ nuôi lớn ta từng ngày, từng ngày. Từ “chỉ một” như muốn nhắc nhở chúng ta, quê hương là duy nhất, nếu ai không nhớ quê hương, không nhớ về cội nguồn, gốc rễ, thì hẳn “sẽ không lớn nổi thành người” - không bao giờ trưởng thành được. - Quê hương được so sánh với mẹ vì đó là nơi ta được sinh ra, được nuôi dưỡng lớn khôn, giống như người mẹ đã sinh thành nuôi ta khôn lớn, trưởng thành. Lời thơ nhắc nhở mỗi chúng ta hãy luôn sống và làm việc có ích, hãy biết yêu quê hương xứ sở, vì quê hương là mẹ và mẹ chính là quê hương và cũng bởi “Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở / Khi ta đi, đất đã hoá tâm hồn” (Chế Lan Viên). * Tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn trong bài thơ “Quê hương” của Đỗ Trung Quân còn được thể hiện qua hình thức nghệ thuật đặc sắc. - Nhà thơ đã sử dụng biện pháp điệp ngữ, điệp cấu trúc, biện pháp liệt kê, cấu trúc thơ vắt dòng rất đặc sắc. Khung cảnh làng quê trên mọi miền Tổ quốc Việt Nam hiện lên thân thương, giản dị mà xúc động lòng người. Những cặp câu thơ dần hiện lên như những thước phim quay chậm, cảnh vật có gần có xa, có mờ có tỏ, có lớn có nhỏ. - Nhịp thơ đều đặn, nhịp nhàng, gần như cả bài thơ chỉ có một nhịp 2/4. Cả ba khổ thơ với những câu thơ cùng một nhịp, kết cấu giống	
--	---	--

	nhau nhưng vẫn nhẹ nhàng, thanh thoát vô cùng. Phải chăng, vẻ đẹp của những hình ảnh thơ đã làm cho người đọc quên đi hình thức bên ngoài của ngôn ngữ? Nhà thơ đã biến cái không thể thành cái có thể, và được độc giả nồng nhiệt đón nhận bằng một sự đồng cảm rất tự nhiên. - Nhà thơ đã cụ thể hoá cái trừu tượng bằng những hình ảnh sống động và hình ảnh so sánh đẹp: “Quê hương là chùm khế ngọt”, đường đi học “rợp bướm vàng bay”, con diều biếc thả trên cánh đồng, con đò nhỏ “khua nước ven sông”, “cầu tre nhỏ”, “nón lá nghiêng che”, “đêm trăng tỏ”, “hoa cau rụng trắng ngoài thềm”...	
	c. Đánh giá chung: - Ý kiến của nhà thơ Tô Hữu là hoàn toàn đúng đắn. Bởi lẽ, tình cảm trong thơ xuất phát từ cái nhìn cô đọng sâu lắng, là kết tinh chuỗi rung động của thi nhân về cuộc đời và là bản hùng ca vượt qua không gian, thời gian đi vào lòng độc giả. Tình cảm và lý trí hoà quyện trong nhau, là nòng cốt khiến thơ hoàn thiện hơn về nghệ thuật, chân thành về tình cảm, trong sáng về ngôn từ và hình ảnh... Và bài thơ “Quê hương” là “tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn” nhà thơ Đỗ Trung Quân. - Bài học cho người sáng tác và tiếp nhận: Nhà thơ cần có vốn sống dồi dào, hiểu biết về ngôn ngữ và nghệ thuật thơ ca, tài năng và nhiệt huyết với những rung cảm chân thành và nóng hổi sẽ là cơ sở quan trọng của câu thơ, bài thơ để đời. Còn bạn đọc khi tiếp nhận tác phẩm cũng cần sự thấu hiểu, trân trọng những cảm xúc lắng đọng trong bài thơ để được cảm nhận sâu sắc hơn về những tình cảm và thông điệp mà nhà thơ đã gửi gắm, từ đó đồng sáng tạo cùng người nghệ sĩ. - Liên hệ, mở rộng với tác phẩm cùng đề tài ...	1,0
	III. Kết bài: Khẳng định vấn đề nghị luận	0,5
	d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo. Có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.	0,25
	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt	0,25

-----Hết-----